

COBAR NATIONAL 2008

11/10/2008

FEDERATION RESULT

Pos	Name	Fed	Club	Desc.	Ring No.	Velocity
1	ANDERSON R	GMPF	DANDENONG	BCH	MELB-03-1071	1427.32
2	LAKIOTIS N.	VHA	PATH	BBH	VHA-07-9721	1426.59
3	KLOPROGGE D.	GMPF	DANDENONG	BBH	MELB-07-1001	1425.74
4	GATT L. & C.	GMPF	DANDENONG	BCH	MELB-07-4298	1421.50
5	BROWNE D. & S.	VHA	STH E	BBPH	VHA-07-6843	1419.96
6	VAN BEERS & BARLOW	VHA	STH E	BBH	VHA-07-7626	1417.02
7	BEASLEY W & S	VHA	CRANB	BCH	VHA-07-32640	1416.92
8	VLAMING C.	GMPF	CROYDON	BCH	MELB-06-13332	1416.62
9	LUCAS M	VHA	METRO	BCH	VHA-07-2660	1415.12
10	AVCI E	VHA	Y VAL	BBH	VHA-07-2021	1411.22
11	MOUNTJOY G.& N	VHA	KNOX.	BBH	VHA-07-13547	1408.28
12	GERMAINE P.	WPF	WILLIAMSTOWN/NEWPORT	SLH	WPF-07-2304	1406.06
13	SNOPKOWSKI Y.	VPU	FAWKNER	BCPH	VPU-07-1857	1405.73
14	FENTON L	VHA	CRANB	BBC	VHA-07-26672	1405.71
15	LA SALA SYNDICATE	VPU	COBURG	BBH	VPU-07-6052	1404.75
16	FLOSOS J.	VPU	NORTHCOTE	BCPH	VPU-06-11696	1404.34
17	BORG G	VPU	FOOTSCRAY	BBPH	KYAB-07-3641	1399.97
18	MATTHEWS F.	WPF	WILLIAMSTOWN/NEWPORT	SLH	WPF-07-2165	1399.50
19	ILIADIS G.	VHA	PATH	MC	VHA-07-9649	1398.57
20	HURREN J.	GMPF	SPRINGVALE	BBC	MELB-07-13577	1398.09
21	SAGGERS R.	WPF	YARRAVILLE	BBPH	HOR-07-1079	1395.82
22	ZANDONA S.	VHA	WAV INV	BBH	VHA-07-24172	1394.00
23	HARKOM B & J.	VHA	D.V.	BCC	VHA-07-20213	1393.75
24	INCE D.	VHA	D.V.	BCH	VHA-07-18235	1393.44
25	MCLEOD R.	VHA	MTDIST	BCH	VHA-07-29068	1392.84
26	STONES J & B	VHA	MTDIST	BCH	VHA-06-26462	1391.11
27	YATES J.	VHA	D.V.	BCH	VHA-07-18541	1390.64
28	KANIA J	VHA	CASEY	BCH	VHA-05-34123	1389.36
29	BRISLIN J. & SON	VHA	PATH	BCC	VHA-07-24519	1389.10
30	CAVALIERI & TAYLOR	VPU	THOMASTOWN	BBH	VPU-07-2075 MUMBRG-07-	1388.24
31	WETERING D. & SON	VHA	PATH	MPH	6928	1386.78
32	MOORE J. & SONS	WPF	YARRAVILLE	BCH	WPF-07-0419	1386.66
33	DESIRA J.	VPU	GLENROY	BBH	VPU-07-7420	1386.27
34	GUSMAN M.	WPF	WILLIAMSTOWN/NEWPORT	BCH	VHA-07-4203	1383.17
35	JANSEN N.	GMPF	CROYDON	BBH	MELB-07-8350	1382.81
36	VELLA A.	VHA	KNOX.	BBH	VHA-07-12778	1380.39
37	WANG A	VHA	Y VAL	BBH	VRPU-06-2	1379.05
38	PRICE T.	VPU	FAWKNER	BCH	VPU-07-12156	1378.76
39	BROWN S.& S.	VHA	METRO	BBH	VHA-06-5206	1377.14
40	FLENTJAR K.	GMPF	DANDENONG	BBPH	MELB-07-3868	1376.74

41	ANTONIOU P. & G.	VPU	THOMASTOWN	BBPH	VPU-07-6754	1376.12
42	PODESTA N.& K.	VHA	METRO	BCC	VHA-07-3079	1374.20
43	CARACELLA B	VHA	D.V.	BBH	MELT-06-617	1369.92
44	GILLESPIE J. & SON	WPF	KEILOR	BBH	WPF-07-242	1369.86
45	HICKS S. & SONS	WPF	WILLIAMSTOWN/NEWPORT	BCH	WPF-07-2731	1369.63
46	MOUNIER M. & J.	VHA	D.V.	RCH	VHA-07-19491	1368.75
47	BONANNO M	WPF	ALTONA CITY	BBH	WPF-06-15465	1366.89
48	GRIFFIN K.	GMPF	DANDENONG	BCPH	MELB-07-5397	1366.65
49	AVRAM C.	WPF	WERRIBEE	BBPH	WPF-07-11468	1366.23
50	ANASTASI P. & J.	WPF	GREEN GULLY	BCH	WPF-06-14489	1365.17
51	LOCKWOOD D. T. & S.	WPF	ST. ALBANS	MH	WPF-07-14394	1363.79
52	ZAMMIT A. & R.	WPF	GREEN GULLY	BCH	WPF-06-10029	1361.93
53	ABRAHAM T.	WPF	YARRAVILLE	BCH	WPF-06-16126	1361.88
54	PACE B.	VHA	MTDIST	BBPH	VHA-07-34169	1359.62
55	LUP G. & S.	WPF	GREEN GULLY	DCH	WPF-07-8363	1358.46
56	WILLIAMS W. & SON	VPU	THOMASTOWN	RCH	VPU-07-2408	1357.07
57	OGILVIE D.	GMPF	FRANKSTON	BCH	VHA-05-22129	1356.10
58	KEHAGIAS P.	VHA	KNOX.	BCH	VHA-07-13447	1355.44
59	SPILIOPOULOS L.K.E & S	VHA	UNITED	BCH	VHA-04-2974	1351.06
60	SMITH J.	VHA	D.V.	BBH	VHA-06-20435	1350.96